

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TMT22B3** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD05064** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Điện tử căn bản**
Số tín chỉ: **5**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254801022036	Hồ Gia Bảo	13/06/2007				6	5.0	6.0	5.0		6.0		5.8
2	2254801022040	Nguyễn Đạt	01/09/2007				5	5.0	5.0	5.0		6.0		5.6
3	2254801022041	Nguyễn Quốc Định	08/09/2007				6	5.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.9
4	2254801022042	Nguyễn Lê Anh Đức	04/12/2007				6	6.0	5.0	5.0		7.0		6.4
5	2254801022043	Ngô Bảo Giang	08/12/2007				7	7.0	7.0	7.0		7.0		7.0
6	2254801022044	Nguyễn Hồng Hiếu	14/02/2007				6	5.0	5.0	6.0		5.0		5.2
7	2254801022046	Trần Huynh	28/04/2007				8	5.0	6.0	7.0		6.0		6.1
8	2254801022048	Lâm Chấn Khang	27/06/2007				6	6.0	5.0	5.0		6.0		5.8
9	2254801022049	Nguyễn Vũ Khang	04/02/2007				6	6.0	5.0	6.0		7.0		6.5
10	2254801022050	Nguyễn Nhật Khanh	12/08/2007				8	7.0	7.0	6.0		0.0		2.7
11	2254801022051	Lê Quang Khánh	22/10/2007				5	5.0	5.0	5.0		5.0		5.0
12	2254801022052	Hồ Trọng Khiêm	27/06/2006				6	5.0	5.0	5.0		0.0		2.1
13	2254801022053	Trần Văn Khôn	19/06/2007				7	7.0	7.0	8.0		6.0		6.5
14	2254801022054	Trần Tuấn Kiệt	18/06/2007				6	6.0	5.0	5.0		6.0		5.8
15	2254801022055	Nguyễn Văn Hoài Linh	29/12/2007				9	9.0	8.0	8.0		9.0		8.8

Châu Đốc, ngày 14 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phan Thị Hồng Phúc